

KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ 2: BẢN THÂN
Thời gian thực hiện: 3 tuần
(Từ ngày 30/9 đến ngày 18 tháng 10 năm 2024)

ST T	TT MT	MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
Lĩnh vực phát triển thể chất				
1	1	Thực hiện thuần thục các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh, hoặc theo nhịp bản nhạc, bài hát.	<ul style="list-style-type: none"> * Phối hợp thực hiện thành thạo các động tác. - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra trước sang 2 bên(kết hợp vẫy bàn tay, cổ tay, kiễng chân...) + Co và duỗi từng tay kết hợp kiễng chân ... - Lưng, bụng, lườn: Ngửa người ra sau kết hợp giơ tay lên cao, chân bước sang phải, trái. + Quay sang trái sang phải, kết hợp tay chống hông hoặc 2 tay giang ngang, chân bước sang phải, sang trái. + Nghiêng người sang 2 bên kết hợp tay chống hông, hoặc 2 tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái. - Chân: Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía trước. + Nhảy lên đưa 2 chân sang ngang, nhảy lên đưa 1 chân về phía trước, 1 chân về sau. + Nâng cao chân gập gối + Bật về các phía. 	- Thể dục sáng
2	2	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi.	<ul style="list-style-type: none"> * Định hướng được không gian khi thực hiện kiểu đi. - Đi lên xuống trên ván dốc (dài 2 m; rộng 3m) 	- Hoạt động học: + Đi lên xuống trên ván dốc dài 2 m
3	4	Kiểm soát được vận động chạy.	<ul style="list-style-type: none"> * Giữ được tốc độ khi thực hiện các kiểu chạy. - Chạy chậm khoảng 100 – 120 m... 	- Hoạt động học: + Chạy chậm khoảng 100m

4	8	Thực hiện được các vận động bật, nhảy	* Dùng sức mạnh toàn thân thực hiện các bài tập bật khéo léo. - Bật liên tục vào 7 vòng.	- Hoạt động học: + Bật liên tục vào 7 vòng
5	11	Lựa chọn được 1 số thực phẩm khi được gọi tên nhóm. Nói tên được 1 số món ăn và dạng chế biến đơn giản	* Nhận biết, phân biệt 1 số thực phẩm thông thường theo 4 nhóm thực phẩm - Thực phẩm giàu chất đạm; chất bột đường; chất béo; vi tamin và muối khoáng - Làm quen với 1 số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn, thức uống - Biết rau có thể luộc, nấu canh, thịt có thể luộc, rán, kho... - Gạo nấu cơm, nấu cháo...	- Ăn ngủ, vệ sinh
6	19	Biết những nơi như: Hồ, ao, bể, chứa nước, giếng, bụi rậm... là nguy hiểm và nói được mỗi nguy hiểm khi đến gần	* Trẻ biết và không chơi ở những nơi như sông , suối, ao, hồ, giếng nước, bụi rậm... - Biết được khi đến gần những địa điểm đó nguy hiểm đến tính mạng	+ Đón trẻ, trả trẻ, mọi lúc mọi nơi
Lĩnh vực phát triển nhận thức				
7	23	Tò mò tìm tòi, khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh như đặt câu hỏi về sự vật, hiện tượng “ tại sao có mưa”	* Tìm tòi khám phá các sự vật hiện tượng xung quanh, hay đặt câu hỏi - Phối hợp các giác quan để quan sát, nhận xét và thảo luận các sự vật hiện tượng như thời tiết ngày hôm nay như thế nào? - Chú ý ghi nhớ và quan sát các sự kiện xảy ra trong ngày để thảo luận và phán đoán	- Chơi hoạt động ngoài trời Hoạt động học: + Đôi tay kỳ diệu + Chơi, hoạt động ở các góc.
8	35	Gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 và đếm . Tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 10 thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau.	Gộp các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm - Tách các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau - Nói được nhóm nào nhiều hơn, nhóm nào ít hơn và chọn số tương ứng cho mỗi nhóm...	Hoạt động học: + Gộp/Tách 6 đối tượng theo các cách khác nhau

9	47	Nói đúng họ tên, ngày sinh, giới tính, của bản thân khi được hỏi, trò chuyện	* Họ tên, ngày sinh, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích khả năng của bản thân và vị trí của trẻ trong gia đình	- Hoạt động học: + Sự khác biệt giữ tôi và bạn
Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
10	62	Đọc biểu cảm bài thơ đồng dao ca dao...	- Nghe đọc biểu cảm các bài thơ, ca dao đồng dao...hiểu được nội dung chính của bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò vè...	- Hoạt động học: + Thơ: Em vẽ + Thơ: Tay ngoan + Chơi , hoạt động theo ý thích
11	63	Kể có thể thay đổi 1 vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện... trong nội dung truyện	- Nghe kể biểu cảm các câu chuyện hiểu được nội dung chính của câu chuyện và biết tên và hành động nhân vật, tình huống trong câu chuyện... - Kể lại được nội dung câu chuyện, có thể kể sáng tạo phù hợp với nội dung theo nhiều cách khác nhau, kể theo trí nhớ, kể qua tranh ảnh, mô hình - Mở đầu, tiếp tục, kết thúc câu chuyện theo các cách khác nhau nhưng không mất đi ý nghĩa của câu chuyện...	- Hoạt động học: + Câu chuyện của tay phải và tay trái + Chơi , hoạt động theo ý thích
12	68	Chọn sách để đọc và xem	- Trẻ thích thú khi được chọn sách, truyện để xem và nghe đọc các loại sách khác nhau, biết giữ gìn sách khi sử dụng - Linh hoạt sáng tạo khi đọc sách, chuyện tranh. - Có thể sáng tạo ra những tình tiết hay cho câu chuyện...	- Đón trẻ + Chơi, hoạt động ở các góc
13	72	Nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt	* Phát âm đúng theo âm phụ âm đầu, âm cuối. - Nhận dạng được chữ cái in thường, viết thường, và viết hoa... - Phát âm đúng chữ cái tiếng việt. A,b,c... - Tìm chữ cái đã học trong và ngoài môi trường lớp học và	- Hoạt động học: + Làm quen chữ cái a, ă, â. - Chơi, hoạt động theo ý thích

			<p>đọc...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm và ghép các chữ cái qua lắp ghép,... - Phát âm rõ ràng những điều muốn nói để người khác hiểu được. 	
14	75	Tô, đồ các nét chữ, sao chép 1 số ký hiệu, chữ cái, tên của mình	<ul style="list-style-type: none"> * Biết cách cầm bút và ngồi đúng tư thế - Tô, đồ các nét chữ in mờ... - Sao chép các chữ cái, tên của mình theo trình tự nhất định trong các hoạt động. - Làm quen với cách viết tiếng việt - Hướng viết từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới - Trẻ thể hiện những ký hiệu của mình theo yêu cầu. - Biết sao chép 1 số ký hiệu đơn giản, gần gũi... ý muốn kinh nghiệm của bản thân. - Cầm bút không vẽ bậy và viết lên vở, lên tường... 	- Chơi, hoạt động theo ý thích.
Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng , xã hội				
15	76	Nói được họ tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ, địa chỉ nhà hoặc số điện thoại	<ul style="list-style-type: none"> * Nói được một số thông tin cá nhân như: Họ tên, tuổi, giới tính, sở thích, khả năng của bản thân - Nói địa chỉ nơi ở như: Số nhà, tên tổ dân phố, làng xóm, số điện thoại gia đình hoặc số điện thoại bố mẹ... 	- Chơi, hoạt động ngoài trời
16	78	Nói được mình có điểm gì giống và khác bạn(hình dáng, giới tính, sở thích và khả năng	<ul style="list-style-type: none"> * Nhận ra và chấp nhận sự khác biệt giữa người khác với mình về ngoại hình, tình cảm, ngôn ngữ, sở thích và khả năng. - Tôn trọng mọi người không chế diễu trêu chọc xô đánh người khác. - Nói được những khả năng và sở thích của bản thân mình cho người thân và người khác biết. - Nhận ra một số hành vi ứng xử, sở thích khác nhau giữa bạn trai và bạn gái. 	- Chơi, hoạt động ngoài trời.

			- Sử dụng các hành vi ứng xử phù hợp, văn minh, lịch sự trong giao tiếp.	
17	79	Ứng xử phù hợp với giới tính của bản thân (CS 28)	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận ra được một số hành vi ứng xử cần có, sở thích có thể khác nhau giữa bạn trai và bạn gái. - Thường xuyên thể hiện hành vi ứng xử phù hợp: Lựa chọn trang phục phù hợp với giới tính, trẻ gái ngồi khép chân khi mặc váy, không thay quần áo nơi đông người, mạnh mẽ, sẵn sàng giúp đỡ bạn gái... - Nêu ý kiến cá nhân trong việc lựa chọn các trò chơi, đồ chơi và các hoạt động khác theo sở thích của bản thân. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động học: + Dạy trẻ kỹ năng tự bảo vệ bản thân theo quy tắc năm ngón tay
18	85	Biết biểu lộ cảm xúc vui buồn, sợ hãi, tức giận ngạc nhiên, xấu hổ	<ul style="list-style-type: none"> * Nói và thể hiện cử chỉ điệu bộ nét mặt phù hợp với yêu cầu hoàn cảnh giao tiếp. - Biết được lúc buồn thì như thế nào? Lúc vui thì như thế nào. - Kiểm chế được những hành vi tiêu cực, không đánh xô đẩy bạn cào cấu bạn. - Biết sử dụng lời nói để diễn tả cảm xúc khi giao tiếp với người khác. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động học: + Một số trạng thái cảm xúc của bé
Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				
19	100	Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện	<ul style="list-style-type: none"> * Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (Nhạc thiếu nhi, nhạc dân ca, nhạc cổ điển) - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm, thiết tha) của các bài hát, bản nhạc trong chương trình - Thích nghe đọc thơ, kể chuyện, ca dao... đồng dao thể hiện sắc thái, tình cảm phù hợp. 	<ul style="list-style-type: none"> + Chơi, hoạt động ở các góc + Chơi, hoạt động theo ý thích

20	103	Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát bản nhạc với các hình thức(vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa)	* Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện nét mặt động tác phù hợp với bài hát, bản nhạc. - Biết sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp, tiết tấu, múa, phù hợp...	- Hoạt động học: + Vận động: Bé tập đánh răng
21	105	Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh, có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	- Tư thế ngồi, cách cầm bút khi vẽ. - Sử dụng các kỹ năng vẽ khéo léo để tạo ra sản phẩm có kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục - Biết đưa các sản phẩm mình tạo ra vào trong các hoạt động.	- Hoạt động học: + Vẽ chân dung bạn thân + Chơi, hoạt động ở các góc
22	106	Thực hiện các kỹ năng cắt, dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	- Sử dụng các kỹ năng cắt, dán... để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét, bố cục... - Kỹ năng bôi hồ phết dán hình đúng vị trí - Dán các hình vào đúng vị trí cho trước, không bị nhăn.	- Hoạt động học: + Cắt dán trang phục bạn trai, bạn gái. + Chơi, hoạt động ở các góc

*** Môi trường giáo dục:**

*** Môi trường trong lớp:**

- Sắp xếp và bố trí đồ dùng, đồ chơi hợp lý. Đảm bảo an toàn và đáp ứng mục đích giáo dục.

- Bố trí chỗ ăn, ngủ cho trẻ đảm bảo theo yêu cầu quy định

- Các khu vực hoạt động được bố trí phù hợp, linh hoạt có tính mở, tạo điều kiện dễ dàng cho trẻ lựa chọn và sử dụng đồ vật, đồ chơi, tham gia vào các hoạt động đồng thời,, thuận lợi cho sự quan sát của giáo viên.

*** Môi trường ngoài lớp:**

- Sân chơi, thiết bị đồ chơi ngoài trời được trang bị phù hợp

- Có vườn cây, bồn hoa, cây cảnh.

- Môi trường chăm sóc, giáo dục trong trường mầm non cần phải đảm bảo an toàn về mặt tâm lý, tạo thuận lợi giáo dục các kỹ năng xã hội cho trẻ.

- Hành vi, cử chỉ, lời nói, thái độ của giáo viên với trẻ và những người khác luôn mẫu mực để trẻ noi theo.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 4

Chủ đề: Bản thân

Nhánh: Đồ bạn tôi là ai

(Từ ngày 30 tháng 09 đến ngày 04 tháng 10 năm 2024)

Hoạt động	Thứ 2 30/9/2024	Thứ 3 01/10/2024	Thứ 4 02/10/2024	Thứ 5 03/10/2024	Thứ 6 04/10/2024
Đón trẻ (68, 19)	- Đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ - Cho trẻ quan sát lớp và hỏi trẻ có nhận thấy điều gì đặc biệt ở góc chơi (cô trang trí tranh ảnh và các hoạt động của bé. Một số thực phẩm, một số món ăn). Cho trẻ chơi				
TDBS (1)	Thực hiện thể dục sáng theo nhạc chung của trường + Khởi động: Cho trẻ đi theo vòng tròn, đi theo các kiểu chân chạy nhanh, chạy chậm và về hàng theo tổ. + Trọng động: Thực hiện các động tác theo nhạc: Hô hấp: Thổi bóng bay - Tay: Giơ lên cao, ra phía trước - Chân: Đưa từng chân ra phía trước - Bụng : Nghiêng người sang hai bên - Bật: Bật tách chân khép chân + Hồi tĩnh: Trẻ làm động tác điều hòa, thu dọn dụng cụ tập và đi lên lớp.				
Chơi, hoạt động ngoài trời. (76,23)	- Dạo chơi, quan sát trò chuyện về bản thân bé - Trò chơi vận động: Thi ai nhanh nhất - Trò chơi dân gian: Ném còn - Trò chơi tự do: Trẻ chơi theo ý thích, cô bao quát trẻ. Phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi, từ lá, cỏ ,cây...				
Hoạt động học	PTTC Đi lên xuống trên ván dốc (2)	PTNT kpxh: Sự khác biệt giữa tôi và bạn (47)	PTNN Thơ: Em vẽ (63)	PTTCKNXH Knxh: Dạy trẻ kỹ năng tự bảo vệ bản thân theo quy tắc năm ngón tay (79)	PTTM Tạo hình: Vẽ chân dung bạn thân (105)
Chơi hoạt động ở các góc (68 100)	- Góc phân vai: Bé làm phóng viên - Góc xây dựng: Xây khu vui chơi của bé - Góc âm nhạc: Biểu diễn các bài hát về chủ đề. - Góc PTVĐ: Luồn hạt, chấp ghép, khâu vòng, xếp hạt, xếp que... - Góc thư viện: Sách truyện, tạp trí, tranh ảnh về tranh phục, đồ chơi bạn trai, bạn gái				
Ăn, ngủ, vệ sinh (11)	- Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn xong, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn xong. - Cô gợi ý giúp trẻ giới thiệu các món ăn hàng ngày, rèn thói quen văn minh trong giờ ăn - Theo dõi trẻ ngủ, chú ý quan tâm đến những trẻ cá biệt				
Chơi, hoạt động theo ý thích. (105, 72)	- Vo, xoắn, xoáy, vắn, búng ngón tay, vè, véo, vẽ, nặn, ghép đôi... - Tìm và ghép chữ cái qua lắp ghép, xếp chữ bằng các hạt hạt - Bình cờ cuối ngày				
Vệ sinh - Trả trẻ(11,19)	- Dọn dẹp đồ chơi, vệ sinh - Chuẩn bị đồ dùng ra về.				

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 5
Chủ đề: Bản thân
Nhánh: Tôi có gì trên cơ thể
(Từ ngày 07 đến ngày 11 tháng 10 năm 2024)

Hoạt động	Thứ 2 7/10/2024	Thứ 3 8/10/2024	Thứ 4 9/10/2024	Thứ 5 10/10/2024	Thứ 6 11/10/2024
Đón trẻ (68, 19)	<ul style="list-style-type: none"> - Đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ - Cho trẻ quan sát lớp và hỏi trẻ có nhận thấy điều gì đặc biệt ở góc chơi(cô trang trí tranh ảnh các bộ phận trên cơ thể. Một số thực phẩm, một số món ăn). Cho trẻ chơi 				
TDBS (1)	<ul style="list-style-type: none"> Thực hiện thể dục sáng theo nhạc chung của trường + Khởi động: Cho trẻ đi theo vòng tròn, đi theo các kiểu chân chạy nhanh, chạy chậm và về hàng theo tổ. + Trọng động: Thực hiện các động tác theo nhạc: Hô hấp: Thổi nơ bay - Tay: Giơ lên cao, đưa ra sang ngang - Chân: Khụy gối - Bụng : Quay người sang hai bên - Bật: Bật tiến về phía trước + Hồi tĩnh: Trẻ làm động tác điều hòa, dọn dụng cụ tập và đi nhẹ lên lớp. 				
Chơi, hoạt động ngoài trời. (78,23)	<ul style="list-style-type: none"> - Đạo chơi, quan sát, trò chuyện bản thân bé có gì trên cơ thể - Trò chơi vận động: Chuyển bóng bằng tay: Trò chơi dân gian: Nhảy lò cò - Trò chơi tự do: Trẻ chơi theo ý thích, cô bao quát trẻ. Phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi, từ lá, cỏ ,cây... 				
Hoạt động học	PTTC Chạy chậm khoảng 100m (4)	PTNT Lqvt: Gộp/ tách 6 đối tượng theo các cách khác nhau (35)	PTNN Truyện: Câu chuyện của tay phải và tay trái (63)	PTNN Lqcc: Làm quen chữ cái a, ă, â (72)	PTTM Âm nhạc: Vận động Bé tập đánh răng (103)
Chơi hoạt động ở các góc (105, 23)	<ul style="list-style-type: none"> - Góc phân vai: Bác sỹ - Góc xây dựng: Xây dựng siêu thị - Góc tạo hình: Vẽ các bộ phận còn thiếu trên cơ thể, cắt dán hình đôi bàn tay - Góc PTVD: Xé, cắt đường thẳng, gập giấy, lắp ghép hình, xâu hạt hạt... - Góc học tập: Cho trẻ trải nghiệm với “Nam châm đi lại theo nhau” 				
Ăn, ngủ, vệ sinh (11)	<ul style="list-style-type: none"> - Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn xong, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn xong. - Cô gợi ý giúp trẻ giới thiệu các món ăn hàng ngày, rèn thói quen văn minh trong giờ ăn - Theo dõi trẻ ngủ, chú ý quan tâm đến những trẻ cá biệt 				
Chơi, hoạt động theo ý thích.(100,63)	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe và kể lại diễn biến của các câu chuyện trong chủ đề bản thân - Hát, biểu diễn văn nghệ theo các bài nhạc , chơi với các dụng cụ âm nhạc - Bình cờ cuối ngày 				
Vệ sinh - Trả trẻ(11,19)	<ul style="list-style-type: none"> - Dọn dẹp đồ chơi,vệ sinh - Chuẩn bị đồ dùng ra về. 				

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 6

Chủ đề: Bản thân

Nhánh: Tôi cần gì để lớn lên và khỏe mạnh

(Từ ngày 14 đến ngày 18 tháng 10 năm 2024)

Hoạt động	Thứ 2 14/10/2024	Thứ 3 15/10/2024	Thứ 4 16/10/2024	Thứ 5 17/10/2024	Thứ 6 18/10/2024
Đón trẻ (68,19)	<ul style="list-style-type: none"> - Đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ - Cho trẻ quan sát lớp và hỏi trẻ có nhận thấy điều gì đặc biệt ở góc chơi(trang trí tranh ảnh những điều cần thiết để trẻ lớn lên và khỏe mạnh. Một số thực phẩm, một số món ăn). Cho trẻ chơi 				
TDBS (1)	<p>Thực hiện thể dục sáng theo nhạc chung của trường</p> <ul style="list-style-type: none"> + Khởi động: Cho trẻ đi theo vòng tròn, đi theo các kiểu chân chạy nhanh, chạy chậm và về hàng theo tổ. + Trọng động: Thực hiện các động tác theo nhạc: Hô hấp: Gà gáy - Tay: Đưa sang ngang đưa lên cao - Chân: Tùng chân đưa ra phía trước - Bụng : Cúi gập bụng - Bật: Bật tại chỗ + Hồi tĩnh: Trẻ làm động tác điều hòa, dọn dụng cụ tập và đi lên lớp. 				
Chơi, hoạt động ngoài trời. (79,78)	<ul style="list-style-type: none"> - Đạo chơi, quan sát trò chuyện bé cần gì lớn lên và khỏe mạnh - Trò chơi vận động: Chuyển bóng bằng chân - Trò chơi dân gian: Chơi đồ - Trò chơi tự do: Trẻ chơi theo ý thích, cô bao quát trẻ. Phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi, từ lá, cỏ ,cây... 				
Hoạt động học	PTTC Bật liên tục qua 7 vòng (8)	PTNT Kpkh: Đôi bàn tay kỳ diệu (23)	PTNN Thơ: Tay ngoan (62)	PTTCXH Tcxh: Một số trạng thái cảm xúc của bé (85)	PTTM Tạo hình: Cắt dán trang phục bạn trai, bạn gái. (106)
Chơi hoạt động ở các góc (106,23)	<ul style="list-style-type: none"> - Góc phân vai: Cô bán hàng - Góc xây dựng: Xây dựng cửa hàng bán thực phẩm - Góc tạo hình: Vẽ tô màu, cắt dán các loại thực phẩm tốt cho sức khỏe - Góc PTVĐ: Tét tóc đôi cho bạn, tét len, lắp ghép, ném vòng... - Góc thiên nhiên: Trẻ chuẩn bị đất để gieo hạt. Chăm sóc một số loại cây 				
Ăn, ngủ, vệ sinh (11)	<ul style="list-style-type: none"> - Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn xong, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn xong. - Cô gợi ý giúp trẻ giới thiệu các món ăn hàng ngày, rèn thói quen văn minh trong giờ ăn. Theo dõi trẻ ngủ, chú ý quan tâm đến những trẻ cá biệt 				
Chơi, hoạt động theo ý thích. (75, 62)	<ul style="list-style-type: none"> - Chơi thi đua đọc thơ theo tổ, nhóm , cá nhân và cảm nhận của bé về bài thơ - Chơi với các chữ cái , xếp chữ bằng các hạt hạt... - Bình cờ cuối ngày 				
Vệ sinh - Trả trẻ(11,19)	<ul style="list-style-type: none"> - Dọn dẹp đồ chơi, vệ sinh - Chuẩn bị đồ dùng ra về. 				

Duyệt của CM

**Người lập kế hoạch
GVCN**

Nguyễn Thị Thu Hoài & Nguyễn Thị Ngọc Mai